

Đức Chúa Trời có thực hữu không?

Does God exist?

**“Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời,  
Bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm.  
Ngày này giáng cho ngày kia,  
Đêm này tỏ sự tri thức cho đêm nọ.  
Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói;  
Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó.  
Dây đo chúng nó bủa khắp trái đất,  
Và lời nói chúng nó truyền đến cực địa.”**

Thithiên 19:1-4

# 1. Đức Chúa Trời có thực hữu không?

(Does God exist?)

Chúng ta có thể biết Đức Chúa Trời qua 5 điều này:

Moral law - Lý luận về Luật Luân Lý và Đạo Đức

Awareness / conscience - Lý luận về Lương Tâm

Cosmological - Lý luận về Vũ Trụ

Teleological - Lý luận về Kế Hoạch / Kiểu Mẫu (argument from design)

Scripture - Lý luận về Thánh Kinh

Nói về sự hiện hữu của Đức Chúa Trời, chúng ta không thể nào chứng minh được 100% về sự hiện hữu của Ngài, chúng ta cũng không có bằng chứng 100% để bác bỏ được sự hiện hữu của Ngài, nhưng chúng ta có thể đưa những bằng chứng mà chúng ta biết được, để xem có hợp lý và có thể tin được hay không?

Những người vô-thần (*atheist*) cho rằng, *không có Đức Chúa Trời*. Thật ra những người này phải đổi lại thành người nghi ngờ vào sự thực hữu của Đức Chúa Trời thì đúng hơn (*agnostic*) và câu hỏi đổi thành *không biết có Đức Chúa Trời hay không?*. Vì nếu một người cho rằng, *không có Đức Chúa Trời* thì trước nhất là người đó phải hiểu biết mọi sự, thấy mọi nơi, ở khắp mọi nơi trong một lúc, thì người đó mới biết chắc và thấy là không có Đức Chúa Trời. Nhưng nếu người đó biết mọi sự, thấy mọi nơi và ở khắp mọi nơi trong một lúc được, thì người đó là Đức Chúa Trời rồi. Cho nên một người không thể nào nói rằng: “*Không có Đức Chúa Trời*”, nhưng có thể nói rằng: “*Không biết là có Đức Chúa Trời hay không?*”. Kinh Thánh cho loài người biết rằng: “*kẻ ngu muội nói rằng, không có Đức Chúa Trời*” (*Thi-thiên.14:1; 53:1*)

Dưới đây là 5 lý do mà chúng ta có thể tin rằng có Đức Chúa Trời.

Moral law - Luật luân lý hay đạo đức (*Objective moral value*). Nếu chúng ta không có luật luân lý thì chúng ta sẽ không có điều luật để phân biệt được giữa điều đúng và điều sai. Luật luân lý này phải được áp dụng ở khắp mọi nơi trên trái đất (universal), nếu không thì người ở quốc gia này cho việc này là đúng, nhưng người ở quốc gia khác thì cho việc đó là sai.

Cho nên câu hỏi cần phải đưa ra là, ai là người đặt ra định luật luân lý? Câu trả lời không ai ngoài Đức Chúa Trời. Nếu một người nói điều này đúng, thì lại có một người khác nói là sai và mỗi người chỉ theo quan điểm của mình mà cho đúng sai, thì chắc chắn là sẽ có sự xung đột (*conflict*). Chẳng hạn như, ai nói Hitler giết 6 triệu dân Do-thái là sai? Mặc dầu có nhiều người nói là Hitler sai, nhưng chính ông Hitler và những người theo ông nói là ông đúng, vì ông làm theo luật của quốc gia ông.

Cho nên trước nhất chúng ta cần phải tin vào luật luân lý, khi chúng ta tin vào luật luân lý, thì chúng ta tin vào một ai đó ban cho luật luân lý và ai đó chắc chắn không phải là loài người mà là Đức Chúa Trời. Chỉ có luật luân lý của Đức Chúa Trời mới có thể áp dụng ở khắp mọi nơi, mọi quốc gia, mọi chủng tộc được. Nếu không phải Đức Chúa Trời ban cho luật luân lý thì chỉ là cách nhìn đúng sai của mỗi cá nhân mà thôi. Nếu không có Đức Chúa Trời thì luật luân lý và đạo đức chỉ là vô nghĩa mà thôi. *Objective moral value* có nghĩa là không cần ai cho nó đúng hoặc sai, mà nó vẫn đúng. Thí

dụ như: Việc Hitler làm là hoàn toàn sai, mặc dù ông và những người theo ông cho là đúng, nhưng việc làm đó vẫn là sai. Việc làm của mẹ Terresa là tốt, mặc dù có người khác cho là không.

Nói chung luân lý và đạo đức là nền tảng căn bản của nhân loại chỉ có Đức Chúa Trời hiện hữu mới ban hành luật đó cho nhân loại mà thôi.

Cho nên chúng ta có thể tóm tắt lại như sau:

1. Khi nào có nền tảng đạo đức và luân lý, thì có Đức Chúa Trời.

*(Objective moral values exist only if God exist.)*

2. Chúng ta có nền tảng về đạo đức và luân lý.

*(Objective moral values do exist.)*

3. Cho nên có Đức Chúa Trời.

*(Therefore God exist.)*

Awareness / Conscience - Biết Đức Chúa Trời qua lương tâm (*La-mã.2:12-16*).

Nói về Đức Chúa Trời thì hầu hết những người sống ở các quốc gia trên mặt đất đều tin vào một vị thần hay một Đấng thiêng liêng nào đó, mọi quốc gia hay chủng tộc đều có những câu chuyện nói về các vị thần hay vua chúa trên cao. Còn nói về luật pháp thì cũng vậy, ai cũng biết giết người là điều sai lầm mà không cần một ai chỉ dạy cho.

Cosmological - Sự hiện diện của vũ trụ. (*La-mã.1:19-21; Thi-thiên.19:1-6*).

I. Đức Chúa Trời dựng nên vũ trụ này. Vũ trụ này không ngẫu nhiên (*chance*), hay tự nó dựng nên được (*self-created*), kể cả lý thuyết “*the Big Bang*”, vì những điều này trái với căn bản của định luật khoa học “*Cause and Effect*” “*from nothing, nothing comes*”. Mỗi khi chúng ta nhìn một vật gì, chẳng hạn như cái đồng hồ đeo tay, căn nhà lầu, chiếc xe đạp .v.v... thì chúng ta biết chắc rằng, những vật này không phải tự nhiên hay ngẫu nhiên mà có, nhưng có người làm nên nó.

Vũ trụ này không thể nào ngẫu nhiên mà có được (*chance*). Thí dụ như: Tôi lấy một đồng bạc, thả lên cao và chụp lấy nó rồi úp mặt xuống, cái ngẫu nhiên “*chances*” của “*sấp*” hoặc “*ngửa*” là 50%. Cái ngẫu nhiên “*chance*” có làm cho đồng bạc đó “*sấp*” hoặc “*ngửa*” được không? Câu trả lời là “*không*” (*not a chance*). Vì “*sấp*” hoặc “*ngửa*” là do người cầm đồng bạc, chứ sự ngẫu nhiên “*chance*” không làm được gì cả.

Vũ trụ này không thể nào tự nó dựng nên nó được (*self-created*), vì nó phải có trước thì nó mới dựng nên nó được. Nếu nó đã có trước rồi thì không phải là tự nó tạo dựng nên nó được. Nếu không thì cứ đi vòng mãi.

II. Nếu nói rằng, vũ trụ này tự nó có từ lúc ban đầu, thì điều này cũng trái lại với 2 định luật của Nhiệt Động Học (*Thermodynamics*): (1) Sự bảo tồn năng lượng (*Energy Conservation*) cho rằng, không có năng lượng nào đang cấu tạo và hủy diệt. (2) Vũ trụ này đang đi xuống dốc, năng lượng của vũ trụ đang suy giảm (*Energy Decay*), cuối cùng sẽ không còn năng lượng nữa và mọi vật sẽ chết (*from order to disorder*). Nếu vũ trụ này đang đi xuống dần và từ từ mất năng lượng, thì nó phải có sự khởi đầu, chứ không thể nào tự nhiên có được. Nếu vũ trụ có sự giới hạn và thay đổi, thì nó không thể nào tự có được, vì nếu nó tự có được, thì nó sẽ lúc nào cũng có và sẽ không có sự thay đổi nào ở trong nó.

III. Vũ trụ này có sự khởi đầu và sự khởi đầu đó là do Đức Chúa Trời tạo dựng nên. Trong quyển sách “*Tại sao tôi không phải là một Cơ-đốc nhân*” (*Why I Am Not a Christian*) của một nhà triết học vô thần người Anh, Bertrand Russell (1872-1970), ông ta đưa ra câu hỏi rằng, nếu Đức Chúa Trời dựng nên vũ trụ này, thì ai dựng nên Đức Chúa Trời? Đã nói là Đức Chúa Trời thì không ai dựng nên Ngài cả, vì nếu có một ai khác dựng nên Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời không phải là Đức Chúa Trời nữa. Lời của Đức Chúa Trời cho chúng ta biết rằng: “*Trước khi núi non chưa sanh ra, đất và thế gian chưa dựng nên, từ trước vô cùng cho đến đời đời, Chúa là Đức Chúa Trời*” (*Thi-thiên.90:2*); “*Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. Trước ta và sau ta, chẳng có một chân thần nào khác. Ta, chính Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; không có Đấng Cứu tinh nào khác ngoài Ta*” (*Ê-sai.43:10-11 BDY*).

Teleological - Lý luận về Kế Hoạch / Kiểu Mẫu (argument from design)

1. Tất cả kế hoạch hay kiểu mẫu đều có người thiết kế.  
(*All designs, must have designers.*)
2. Có một kế hoạch hay kiểu mẫu rất vĩ đại trong vũ trụ.  
(*There is a great design in the universe.*)
3. Cho nên, phải có một Đấng dựng nên vũ trụ.  
(*Therefore, there must be a Designer of the universe.*)
4. Và kế hoạch vĩ đại chừng nào, thì người thiết kế đó vĩ đại chừng nấy.  
(*And the greater the design, the greater the designer is.*)

Mỗi khi chúng ta thấy một kế hoạch hay kiểu mẫu nguy nga, đồ sộ, thì chúng ta biết ngay là có một người tài giỏi thiết kế ra món đồ đó, chẳng hạn như: Khi chúng ta nhìn vào một bức tranh, thì chúng ta biết ngay là có một họa sĩ đã họa nên bức tranh đó. Khi chúng ta nhìn xem một cái đồng hồ, thì chúng ta biết ngay là có người làm ra cái đồng hồ đó. Hay là khi chúng ta nhìn vào một ngôi nhà, thì chúng ta biết ngay là có một kiến trúc sư thiết kế ra ngôi nhà đó.

Sự phức tạp của món đồ to lớn, hay vĩ đại chừng nào, thì người thiết kế của món đồ đó thông minh và tài giỏi chừng nấy. Con chim có thể làm tổ cho nó ở, nhưng không thể nào cất được cái nhà như chúng ta ở. Một ngàn con khỉ ngồi ở trước các máy đánh chữ một ngàn năm, thì dầu có ngẫu nhiên đi nữa, cũng không thể nào đánh được câu Kinh Thánh Giăng.3:16.

Hãy thử nghĩ xem, mắt là một bộ phận cấu tạo rất phức tạp trong con người của chúng ta; trong quyển sách “*The Origin of Species*” của Darwin nói về mắt rằng: “*...nó tự nhiên cấu kết thành, tôi thú nhận rằng, thật là vô lý.*”

Hay là trái đất mà chúng ta đang ở, thật là một sự chính xác tuyệt vời, không thể nào mà từ bỏ Đức Chúa Trời quyền năng và vô hạn như vậy được. Chẳng hạn như, nước biển hoặc sông dâng lên hay rút xuống là do sức hút (*gravitational pull*) của mặt trăng. Nếu mặt trăng quá lớn, thì nước sẽ dâng lên khắp mặt đất. Còn nếu mặt trăng quá nhỏ thì nước sẽ đọng lại không chảy được, và những sinh vật sống dưới nước rồi sẽ chết.

Khí hậu mà chúng ta có trên mặt đất này là vừa đúng cho cuộc sống, nếu trái đất và mặt trời gần nhau thì chúng ta sẽ bị thiêu cháy, còn nếu xa hơn thì chúng ta sẽ chết lạnh.

Cho nên những điều này cho chúng ta thấy rằng có một Đấng dựng nên vũ trụ này và điều khiển nó. Vì vũ trụ này quá phức tạp, cho nên Đấng dựng nên nó cũng quá thông minh và siêu việt.

Scriptures - Chúng ta có thể biết Đức Chúa Trời qua Kinh Thánh. Kinh Thánh cho chúng ta biết có một Đức Chúa Trời; Ngài là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. (Xin hãy xem câu hỏi “*làm thế nào để biết Kinh Thánh là lời của Đức Chúa Trời?*”.)